

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác trẻ em năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Triển khai thực hiện Công văn số 636/LĐTĐBXH-TE ngày 28/02/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm thực hiện công tác trẻ em năm 2023, Ủy ban dân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Trẻ em; Nghị định, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác trẻ em; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội đối với công tác trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện cho trẻ em từ môi trường gia đình, nhà trường và xã hội; tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được phát triển một cách toàn diện cả về thể chất, tinh thần, hòa nhập cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 85% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và các kỹ năng bảo vệ trẻ em bằng nhiều hình thức khác nhau; 50% trẻ em từ 6 đến 16 tuổi có kỹ năng an toàn trong môi trường nước, trong đó 40% biết bơi an toàn; 85% trẻ em biết các quy định về giao thông đường bộ, đường thủy.

b) 100% công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh huyện; 80% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, tai nạn thương tích, bảo vệ trẻ em.

c) 95% cơ sở y tế cấp huyện, xã được tăng cường nâng cao năng lực y tế cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em; 75% nhân viên y tế thôn, xóm, bản, tổ dân phố, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

d) 100% các cơ sở tổ chức bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước có huấn luyện viên, hướng dẫn viên dạy bơi, nhân viên cứu hộ đuối nước được tập huấn kiến thức nghiệp vụ chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền chứng nhận và đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị chuyên môn, vệ sinh, an toàn theo quy định của pháp luật.

đ) 100% các huyện, thành phố triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước, dạy bơi an toàn cho trẻ em; triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em và đuối nước trẻ em.

e) 100% học sinh được hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

f) 70% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

g) 100% các huyện, thành phố, xã phường, thị trấn triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em; phấn đấu tỷ lệ xã phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em từ 142 năm 2022 lên 144 năm 2023.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền trong việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố trong việc chỉ đạo, quản lý. Tổ chức thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Trung ương về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em được quy định tại Luật Trẻ em ngày 05/4/2016; Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị 20-CT/TW ngày 05/12/2012 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”, gắn với Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 06/3/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện chỉ thị số 20-CT/TW; Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch 2166/KH-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch 2558/KH-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh, kế hoạch phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2023- 030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Bố trí ngân sách địa phương để thực hiện và lồng ghép hiệu quả nhiệm vụ về trẻ em trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình của Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em tại địa phương (*chương trình giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn; Chương trình trợ cấp thường xuyên; Chương trình chăm sóc trẻ tại cộng đồng; phát triển và nhân rộng các mô hình hiệu quả về bảo vệ, chăm sóc trẻ em dựa vào*

cộng đồng như: mô hình trợ giúp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em khuyết tật dựa vào cộng đồng; mô hình ngôi nhà an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em). Vận động và sử dụng hiệu quả, minh bạch nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em các xã khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi nhằm cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, hỗ trợ đồ ấm, vui chơi, giải trí cho trẻ em. Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Thực hiện đầy đủ, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị trong bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết nghiêm các vấn đề về trẻ em, các vụ việc vi phạm quyền trẻ em. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các thành viên tham gia mạng lưới xã hội bảo vệ, chăm sóc trẻ em; công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước, cơ quan tư pháp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp, xử lý các vụ việc xâm hại trẻ em; phòng, chống bạo lực trẻ em trong gia đình, trong trường học, tham gia thực hiện các quyền của trẻ em; tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em và các hoạt động xã hội khác phù hợp với lứa tuổi; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là đuối nước, tai nạn giao thông; hỗ trợ và chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

4. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em; thực hiện các chính sách trợ giúp, hỗ trợ, can thiệp kịp thời, chăm sóc thay thế, ưu tiên chăm sóc thay thế tại môi trường gia đình cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em các cấp, nhất là nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã, về kiểm soát tình hình trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn, kịp thời phát hiện các trường hợp trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực, bóc lột sức lao động, trẻ em sống trong gia đình có cha mẹ ly hôn, ly thân, cha mẹ đi làm ăn xa hoặc có người liên quan đến tệ nạn xã hội, trẻ em di cư; làm tốt công tác phòng ngừa, hướng dẫn việc phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại đến Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và các cơ quan có thẩm quyền.

5. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục về pháp luật, chính sách thực hiện quyền trẻ em, phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho mọi trẻ em. Chú trọng truyền thông, giáo dục đến từng gia đình, trường học, lớp học, cộng đồng dân cư, đặc biệt tại vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa về kiến thức, kỹ năng chăm sóc, bảo vệ trẻ em. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm việc với trẻ em; kỹ năng xây dựng, tham mưu kế hoạch thực hiện và các hoạt động khác về bảo vệ, chăm

sóc trẻ em cho cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp: xã, phường, thị trấn, đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

6. Triển khai, duy trì, nhân rộng các mô hình đã được hỗ trợ từ nguồn lực trung ương và viện trợ quốc tế; tập huấn các mô hình: phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại; cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em có sự phối hợp liên ngành y tế, giáo dục, tư pháp và các dịch vụ an sinh xã hội; phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước, an toàn giao thông cho trẻ em; mạng lưới kết nối dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời và các mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

7. Bố trí nhân lực để củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, bảo đảm hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch. Phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc cấp phát thẻ bảo hiểm y tế và việc khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, việc thực thi chế độ chính sách đối với nhóm trẻ em được hỗ trợ theo quy định của Nhà nước. Thường xuyên kiểm soát, nắm bắt tình hình trẻ em, vấn đề của trẻ em, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quyền trẻ em ở địa phương, cộng đồng, gia đình, trường, lớp học, đặc biệt các vụ việc xâm hại, tai nạn, thương tích, đuối nước trẻ em. Bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, phòng, chống xâm hại, phòng, chống tai nạn, thương tích, bảo vệ trẻ em, gắn với trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

8. Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2023; Diễu hành trẻ em các cấp và tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em; phát huy các giá trị văn hóa truyền thống bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tăng cường trách nhiệm của mỗi ngành và công tác phối hợp giữa các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa-Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, các tổ chức chính trị xã hội, các quỹ từ thiện có hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

9. Triển khai thu thập chỉ tiêu thống kê, báo cáo theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em; chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp, đặc biệt là Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã, phường tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu để cập nhật dữ liệu trẻ em vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở theo quy trình hướng dẫn của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội tại Công văn số 2513/LĐTBXH-TTTT ngày 14/7/2022. Tiếp tục tổ chức tập huấn, tuyên truyền, cập nhật thông tin về trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em bị tai nạn thương tích vào hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em các cấp theo hướng dẫn của Trung ương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp nhà nước hiện hành. Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn tài trợ, viện trợ, huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai nội dung của Kế hoạch đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp đề ra; tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương về công tác trẻ em năm 2023.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực hoạt động, quản lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em.

- Phối hợp với cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các văn bản của trung ương, của tỉnh về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Đảm bảo chế độ, chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nhất là trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị nhiễm chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật...

- Tiếp tục tham mưu công tác vận động xây dựng Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp, tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân vào nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Hướng dẫn các ngành liên quan và địa phương thực hiện công tác thu thập thông tin số liệu về tình hình đuối nước trẻ em, số liệu tử vong do đuối nước trẻ em theo Thông tư 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; tổng hợp, báo cáo các cơ quan cấp trên.

- Phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh; Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác trẻ em theo quy định.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với các cơ quan đơn vị tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Phân bổ dự toán, thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Sở Tư pháp

- Thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em trên địa bàn tỉnh trong tất cả các lĩnh vực pháp luật (trừ lĩnh vực pháp luật về kinh doanh, thương mại), đảm bảo 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em đều được trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thụ lý, thực hiện kịp thời, nhanh chóng và đảm bảo quyền tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ pháp lý của trẻ em trên địa bàn tỉnh. Đây

manh tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em như: Công ước Quốc tế về trẻ em; Luật trẻ em; các quy định của Bộ luật hình sự về người chưa thành niên phạm tội và các quy định pháp luật khác liên quan đến trẻ em.

- Chỉ đạo tốt việc đảm bảo quyền cơ bản cho mọi trẻ em, nhất là quyền được khai sinh theo quy định tại Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tuyên truyền và thực hiện các mục tiêu về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích; thực hiện các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em do ngành quản lý; chỉ đạo hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng... tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo; phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật.

- Theo dõi, thu thập tổng hợp số liệu về tai nạn thương tích trẻ em trong các cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan tổ chức thực hiện, chỉ đạo các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý tuyên truyền về quyền, trách nhiệm của trẻ em, kỹ năng sống trong trường học phù hợp với từng lứa tuổi trẻ em chú trọng tuyên truyền, giáo dục về kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực cho học sinh; thực hiện dạy học lòng ghép, tích hợp nội dung tuyên truyền, giáo dục kiến thức về bảo vệ trẻ em vào các môn học có liên quan và thông qua các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt 15 phút đầu giờ và các hoạt động giáo dục khác của các nhà trường cho học sinh, sinh viên và học viên ở các cấp học.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2018 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

- Thực hiện đúng chế độ, chính sách qui định của pháp luật nhà nước đối với học sinh là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức các hoạt động văn hoá, vui chơi giải trí cho trẻ em; tuyên truyền về phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, nhất là trong dịp nghỉ hè; nâng cao trách nhiệm của gia đình, tổ chức, đoàn thể, xã hội với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tổ chức các cuộc thi thể dục thể thao cho trẻ em, đặc biệt quan tâm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý việc xuất bản các sản phẩm văn hóa có nội dung không phù hợp với trẻ em và tổ chức các hoạt động văn hóa đảm bảo cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

7. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành, các địa phương và đoàn thể tuyên truyền và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại trẻ em; can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp xâm hại và bạo lực đối với trẻ em.

- Phối hợp quản lý giáo dục trẻ em hư, bỏ học, có nguy cơ vi phạm pháp luật để chủ động phòng ngừa, không để các em thực hiện hành vi phạm tội.

- Tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhằm tạo môi trường phát triển an toàn, lành mạnh cho trẻ em, kịp thời phát hiện trẻ em lao động trái quy định, phối hợp các cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền về việc thực hiện các quyền của trẻ em; đổi mới các hình thức thông tin, tuyên truyền phổ biến đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Kiểm tra, thanh tra các hoạt động, sản phẩm, thương hiệu thông tin, truyền thông dành cho trẻ em và có liên quan đến việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

9. Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ bảo vệ chăm, sóc trẻ em.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng và các tổ chức chính trị - xã hội.

Chủ động tham gia thực hiện Kế hoạch, vận động các tổ chức thành viên và nhân dân thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch, huy động sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tăng cường giám sát các cơ quan địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tế của địa phương để xây dựng kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2023.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn phân công nhiệm vụ cụ thể cho Công chức Văn hóa xã hội - phụ trách công tác Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện nghiêm túc trách nhiệm theo quy định tại Điều 53 Luật Trẻ em ngày 05/4/2016.

- Hàng tháng, quý thường xuyên kiểm tra, rà soát, lập danh sách tình hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để có biện pháp hỗ trợ, chăm sóc, bảo vệ, giúp đỡ kịp thời.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với trẻ em khuyết tật theo quy định của pháp luật Nhà nước.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ 6 tháng, 01 năm kết quả thực hiện theo đúng yêu cầu.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và nội dung Kế hoạch này, các Sở, Ban ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương; báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng (*trước ngày 25/5/2023*) và báo cáo năm (*trước ngày 20/11/2023*) gửi UBND tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp*) theo 04 Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ngành, địa phương về nội dung của Kế hoạch; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 30/11/2023./.

Nơi nhận:

- Cục Trẻ em- Bộ LĐTB&XH (*b/c*);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TPVX, TTTT;
- Lưu VT, VX_(VA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Trường Huy